TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2022/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 25 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2022/TLST-HNGĐ ngày 08/4/2022, giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh Ngô Quang T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 10, ngõ 18 đường Cao Kỳ Vân, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B, tỉnh B.

* *Bị đơn:* Chị Đàm Thị Thanh H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 10, ngõ 18 đường Cao Kỳ Vân, phường Trần Nguyên Hãn, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Quang T và chị Đàm Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đàm Thị Thanh H được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Ngô Tiến Dũng, sinh ngày 03/8/2009. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh T và chị H đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Anh T và chị H đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

- ***Về án phí***: Anh Ngô Quang T chịu 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng theo biên lai số 0001459 ngày 08/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh B. Hoàn trả anh T 150.000đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- Chi Cục THADS thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- UBND p.Trần Nguyên Hãn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thị Luyện